2. Điểm số học sinh

	Sĩ số	Tổng số HS có KQĐG	Lớp 1						Lớp 2						Lớp 3						Lớp 4						Lớp 5					
			Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số				
				Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật
I. Kết quả học tập																																
1. Tiếng Việt	1077	1077	197	95	1	1			223	99	1			2	225	104	1			6	209	114				7	223	112				6
Điểm 10		383	91	53					76	40					100	51					58	36					58	35				
Điểm 9		443	77	37	1	1			100	50	1				75	36	1				91	52				1	100	54				
Điểm 8		137	16	2					26	4					21	9					34	17				1	40	17				1
Điểm 7		43	4	1					5	3					11	1					13	6				1	10	2				
Điểm 6		28	1						5	2					8	1					5	1				1	9	3				1
Điểm 5		16	3						4						2	2				1	6	1				1	1	1				
Dưới điểm 5		27	5	2					7					2	8	4				5	2	1				2	5					4
2. Toán	1077	1077	197	95	1	1			223	99	1			2	225	104	1			6	209	114				7	223	112				6
Điểm 10		269	79	44					74	30					94	48					10	4				1	12	8				
Điểm 9		299	89	40	1	1			69	36					62	32	1			1	43	21					36	19				
Điểm 8		151	20	8					36	15	1				32	8					29	16					34	18				1
Điểm 7		127	1						21	13					15	8					42	25					48	23				
Điểm 6		93	2	1					11	2					13	4				1	31	19				1	36	21				
Điểm 5		82	1						8	3					3	1					37	22				1	33	14				
Dưới điểm 5		56	5	2					4					2	6	3				4	17	7				4	24	9				4
3. TH-CN (Công nghệ)	657	657													225	104	1			6	209	114				7	223	112				6
Điểm 10		87													7	4					21	17					59	33				1
Điểm 9		170													32	15					56	33				1	82	36				1
Điểm 8		149													53	24					55	28					41	24				
Điểm 7		96													39	20	1				31	17					26	12				2
Điểm 6		76													44	25				1	23	10				2	9	3				
Điểm 5		76													50	16				5	23	9				4	3	3				
Dưới điểm 5		3																									3	1				2
4. TH-CN (Tin học)	657	657													225	104	1			6	209	114				7	223	112				6
Điểm 10		133													73	40					58	33				1	2	1				
Điểm 9		211													69	34	1			1	38	24				1	104	57				
Điểm 8		141													43	17					41	23				2	57	27				3
Điểm 7		70													14	5				1	22	14					34	17				1
Điểm 6		56													13	4				1	25	8				2	18	9				
Điểm 5		30													8	2					18	10					4					
Dưới điểm 5		16													5	2				3	7	2				1	4	1				2

	Sĩ số	Tổng số HS có KQĐG	Lớp 1						Lớp 2						Lớp 3						Lớp 4						Lớp 5					
			Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số				
				Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật
5. Ngoại ngữ	657	657													225	104	1			6	209	114				7	223	112				6
Điểm 10		84													29	22					24	12					31	14				
Điểm 9		140													46	20				1	29	15					65	38				
Điểm 8		113													44	21					25	19					44	26				
Điểm 7		75													23	6					26	15				2	26	13				1
Điểm 6		72													29	13	1				28	15					15	6				
Điểm 5		64													20	8					25	14					19	8				
Dưới điểm 5		109													34	14				5	52	24				5	23	7				5
6. Khoa học	432	432																			209	114				7	223	112				6
Điểm 10		52																			14	6				1	38	17				
Điểm 9		72																			31	16					41	23				
Điểm 8		110																			45	28					65	37				
Điểm 7		66																			33	13				1	33	14				
Điểm 6		62																			33	23					29	16				1
Điểm 5		45																			33	20				1	12	3				2
Dưới điểm 5		25																			20	8				4	5	2				3
7. Lịch sử và Địa lý	432	432																			209	114				7	223	112				6
Điểm 10		154																			96	54				2	58	30				
Điểm 9		104																			49	28					55	33				
Điểm 8		81																			38	21				3	43	18				
Điểm 7		43																			17	8					26	14				
Điểm 6		26																			4	2					22	14				1
Điểm 5		12																			2						10	2				
Dưới điểm 5		12																			3	1				2	9	1				5